

Lá Quốc Kỳ Việt Nam đầu tiên đã tung bay ở Thái Nguyên năm 1917

Trần Viết Ngạc

Theo kiến thức hạn hẹp của chúng tôi, quốc kỳ đầu tiên của nước ta được quy định bằng văn bản còn lưu lại đến nay là vào năm Nhâm Tý, 1912

Trong cuốn tự truyện nhan đề là "Tự Phán" (1), viết năm 1929 tại Bến Ngự, Huế, Phan Bội Châu viết:

"Xưa nước ta chỉ có cờ Hoàng Đế mà không có cờ nước cũng là một việc đáng quý gở. Hội Việt Nam Quang Phục mới chế định ra quốc kỳ bằng cờ ngũ tinh, dạng huy thức dùng bằng cách ngũ tinh liên châu" (2) (TVN nhấn mạnh)

Phan Bội Châu giải thích:

"Nhân vì nước ta có năm địa bộ, sở dĩ dùng thức này để tỏ rõ cái ý năm đại bộ liên lạc làm một.

Sắc cờ dùng hoàng địa, hồng tinh làm cờ nước; hồng địa bạch tinh làm cờ quân. Hoàng là để biểu thị nhân chủng ta. Hồng là biểu thị sắc nước ta: Nam phương thuộc hỏa, hỏa sắc hồng.

Quân kỳ sở dĩ dùng bạch tinh là tỏ rõ mục đích quân, cốt đánh đổ chính phủ người (da) trắng" (2).

Trong tác phẩm Lương Ngọc Quyến, Đào Trinh Nhất cũng có nhắc đến cờ Ngũ tinh:

"Cờ ngũ tinh có 5 ngôi sao...

Đến năm 1917, ngọn cờ pháp phối trên tỉnh thành Thái Nguyên bảy ngày về tay cách mạng tức là cờ Ngũ Tinh" (3).

Kẻ viết bài này, lúc giảng dạy, cũng đã "minh họa" đoạn mô tả Cờ Ngũ tinh của Phan Bội Châu trong Tự Phán nói trên. Tự nghĩ đã là "liên châu" thì dứt khoát 5 ngôi sao 5 cánh phải nằm theo một vòng tròn. Vậy là quốc kỳ do Việt Nam Quang Phục Hội chế định năm 1912 là 5 ngôi sao đỏ xếp thành vòng tròn trên nền vàng (xem ảnh) và quân kỳ là 5 ngôi sao trắng xếp thành vòng tròn trên nền đỏ! Thật đẹp biết bao!

Người ta thường bảo: "Chí lớn gặp nhau". Chúng tôi nghĩ "Chí nhỏ cũng gặp nhau!". Quân kỳ trên mộ Lương Ngọc Quyến y hệt lá quân kỳ mà tôi làm đồ dùng dạy học (4). Cho hay lịch sử không thể vận dụng lô-gich để tái hiện. Minh họa của tôi trở thành "u họa".

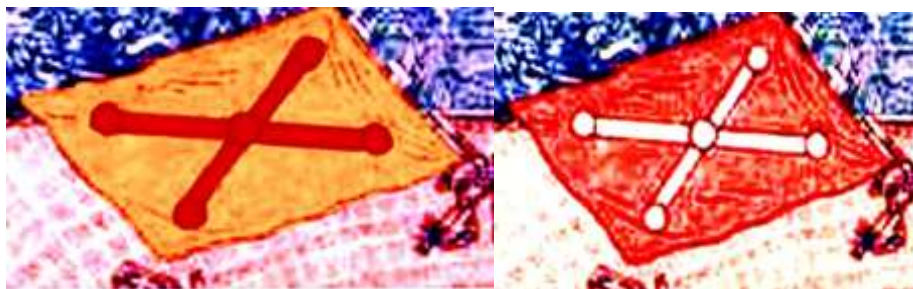


Gần đây, được xem một ảnh đen trắng của tờ "Quân dụng ngân phiếu", phát hành năm Nhâm Tý (1912) của Việt Nam Quang Phục quân (5), chúng tôi biết mình hiểu sai cách thể hiện ngôi sao (tinh) của Đông phương, nhầm lẫn với cách thể hiện ngôi sao của văn hóa Tây phương. Ngôi sao của Tây phương là ngôi sao năm cánh, còn **ngôi sao của Đông phương là một chấm tròn**.



Việt Nam Quang Phục "Quân Dụng Ngân Phiếu" phát hành Năm Nhâm Tý-1912

May thay, gần đây, giáo sư Nasu Izumi (Nasu Tuyên) của Đại học Quốc gia Okinawa đã gửi cho chúng tôi hai mặt của tờ "Quân dụng ngân phiếu" do Việt Nam Quang Phục quân phát hành năm 1912 (Nhâm Tý). Trên tờ Quân dụng ngân phiếu có vẽ quân kỳ. Đó là bốn ngôi sao trắng (chấm tròn) ở bốn góc nối kết với một ngôi sao trắng ở trung tâm bằng những vạch trắng. Chúng tôi đã dựa vào quân kỳ để phục hiện hình ảnh quốc kỳ: nền vàng, 4 ngôi sao đỏ ở bốn góc kết nối với ngôi sao đỏ ở trung tâm. Như vậy, cả quốc kỳ và quân kỳ Việt Nam đầu tiên được thiết kế năm 1912, mà quân kỳ được in trên tờ quân dụng ngân phiếu, đã được biết đến. Nếu cuộc khởi nghĩa năm 1916 do Thái Phiên, Trần Cao Vân lãnh đạo (Việt Nam Quang Phục Hội), được sự hưởng ứng của nhà vua trẻ tuổi yêu nước Duy Tân, thành công thì ngọn quốc kỳ Ngũ Tinh liên châu đã phấp phới trên kỳ đài kinh thành Huế.



Một năm sau, 1917, quốc kỳ và quân kỳ đầu tiên của nước ta đã bay phấp phật suốt 7 ngày đêm trên tỉnh lỵ Thái Nguyên từ ngày 30/8/1917 đến ngày 5/9/1917. Lương Ngọc Quyến và Trịnh Văn Căn(Đội Cận) cùng nghĩa quân đã anh dũng hy sinh dưới ngọn cờ tổ quốc đầu tiên ấy.

Tờ Quân dụng ngân phiếu do Việt Nam Quang Phục quân của nước Việt Nam Dân quốc, cho đến nay, là vật chứng duy nhất cho ta biết về quốc kỳ đầu tiên của nước ta được phổ biến ở nước ngoài và được kéo lên trong cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên 1917. Đó là lý do để chúng ta biết thêm về nó.

Phan Bội Châu kể lại trong Tự Phán:

"... Ông Hoàng Trọng Mậu đi với ông Tô [Tô Thiếu Lâu] qua Hương Cảng tìm những người cách mạng đang đã quen làm việc ấy, bí mật chế tạo, in thành phiếu khoán 4 món: mặt trước khắc một hàng chữ ở trên: "Việt Nam Quang Phục Quân Quân dụng phiếu" chính giữa lòng chữ lớn, in rõ số bạc 5\$, 10\$, 20\$, 100\$ là bốn món. Chữ số ở bốn góc cũng in như vậy. Mặt sau khắc giòng chữ, dùng hai thức chữ Hán và Quốc ngữ. Giấy bạc này là Việt Nam Quang Phục Quân lâm thời chính phủ thành lập, đem bạc thật thu hồi, cấp lời một thành hai, cấm mạo giả và lạm phát, ai phạm sẽ bị phạt nặng. Người ký tên là Phan Sào Nam, người kiểm phát Hoàng Trọng Mậu. Phiếu bạc này in bằng điện, tinh xảo in như bạc giấy Tàu".

Nhân đây, người viết trân trọng cảm ơn Giáo sư Nasu Tuyền, Đại học Quốc gia Okinawa, Japan đã cung cấp cho chúng tôi một tư liệu quý giá, qua đó biết được quốc kỳ đầu tiên của nước Việt Nam vào năm 1912 và đã tung bay ở Thái Nguyên năm 1917.

Trần Việt Ngọc



Một trang Tự phán
4 chữ cuối " NHAN VIẾT TỰ PHÁN "

Chú thích:

(1) - Nhan đề cuốn tự truyện của Phan Bội Châu viết ở Bến Ngự, Huế năm 1929 có nhan đề là *TỰ PHÁN*,

không hề là PHAN BỘI CHÂU NIÊN BIỂU như nhiều nhà biên soạn nhầm lẫn.

(2) - *Tự Phán*, nxb Anh Minh, Huế, 1956, trang 152, 153.

(3) - Đào Trinh Nhất, Lương Ngọc Quyến và cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên năm 1917, nxb Tân Việt, Sài Gòn, 1957, trang 102, 103. Dẫn lại từ Lý Tùng Hiếu, *Lương Văn Can và phong trào Duy Tân Đông Du*, nxb Văn Hóa Sài Gòn, 2005, trang 244.

(4) - Lý Tùng Hiếu, sđd, trang 312.

(5) - *Kỷ niệm 100 năm phong trào Đông Du*, nxb Tân Văn, Đông Kinh (Tokyo), 2005, trang 118.

(6) - *Tự Phán*, sđd, trang 134.



Phan Bội Châu



Trịnh Văn Cấn



Lương Ngọc Quyến

Nguồn:<https://groups.yahoo.com/neo/groups/HOATUDO/conversations/topics/47453>

Chuyển đến: **Người Việt Gốc Ót**

Ngày 3/9/4893 – Giáp Ngọ (26/9/2014)

www.vietnamvanhien.net